

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giai đoạn 2025-2030”

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016;

Căn cứ Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới;

Căn cứ Nghị định số 32/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-KHXH ngày 04/4/2024 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giai đoạn 2025 – 2030” ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Lưu VT, VP.



CHỦ TỊCH


Lê Văn Lợi

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

ĐỀ ÁN

“Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giai đoạn 2025-2030”

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1745/QĐ-KHXXH ngày 30 tháng 12 năm 2025
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam)

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị - pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Việc xây dựng Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giai đoạn 2025-2030” là yêu cầu khách quan, mang tính chiến lược nhằm cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước. Trọng tâm là thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn 2024–2030; đồng thời triển khai quyết liệt Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Bộ Chính trị về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong bối cảnh thông tin đa chiều, phức tạp.

Trong kỷ nguyên số, khoa học xã hội và nhân văn không chỉ dừng lại ở vai trò kiến tạo tri thức mà còn trực tiếp tham gia định hướng tư tưởng và dư luận xã hội. Với vị thế là cơ quan nghiên cứu hàng đầu quốc gia, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam (sau đây gọi là Viện Hàn lâm) giữ vai trò hạt nhân trong nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của truyền thông đa nền tảng, công tác truyền thông không còn là hoạt động bổ trợ đơn thuần mà đã trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và khoa học của Viện Hàn lâm. Thông qua phương thức truyền thông chủ động, nhạy bén và có định hướng, Viện Hàn lâm không chỉ lan tỏa sâu rộng các giá trị khoa học, khẳng định uy tín học thuật mà còn nâng cao nhận thức xã hội, khơi dậy khát vọng phát triển và củng cố niềm tin của nhân dân vào đường lối, chủ trương của Đảng.

1.2. Cơ sở pháp lý

- Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Căn cứ Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

- Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13 ngày 05/4/2016 và Luật Tiếp cận thông tin số 80/2016/QH14 ngày 06/4/2016.

- Căn cứ Nghị định số 32/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

- Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Căn cứ Nghị định số 147/2024/NĐ-CP ngày 09/11/2024 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Những kết quả đạt được:

Duy trì vận hành ổn định, hiệu quả Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm, nội dung tin bài ngày càng đa dạng, có hàm lượng khoa học cao; duy trì mạng lưới các tạp chí chuyên ngành uy tín; đồng thời thiết lập mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các cơ quan thông tấn báo chí chủ lực nhằm quảng bá và lan tỏa tri thức khoa học, hình ảnh của Viện Hàn lâm trong giai đoạn phát triển mới.

2.2. Một số hạn chế

- Tính hệ thống chưa cao: Thiếu cơ chế điều phối chung; hoạt động truyền thông tại các đơn vị trực thuộc còn mang tính cục bộ, chưa tạo được sức mạnh cộng hưởng.

- Công tác truyền thông số và ứng dụng công nghệ hiện đại còn hạn chế; hình thức thể hiện chưa đa dạng, mang tính hành chính hóa, thiếu các sản phẩm trực quan như infographic hay video ngắn.

- Về tính chủ động: Công tác phối hợp giữa các đơn vị thuộc Viện Hàn lâm trong cung cấp, chia sẻ thông tin chưa thường xuyên và đồng bộ.

Những hạn chế trên ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng lan tỏa những thành tựu nghiên cứu, uy tín học thuật, cũng như sự chủ động trong phản hồi và định hướng dư luận của Viện Hàn lâm.

3. Những yêu cầu cấp thiết đối với công tác truyền thông trong thời gian tới

Trong giai đoạn mới, công tác truyền thông của Viện Hàn lâm đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và xã hội về vị thế, chức năng cũng như những đóng góp chiến lược của Viện Hàn lâm đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và phát triển kinh tế - xã hội.

3.1. Thích ứng với sự bùng nổ của kỷ nguyên số

Sự thay đổi trong cách tiếp cận thông tin của công chúng (từ báo chí truyền thống sang mạng xã hội, đa nền tảng) đòi hỏi Viện Hàn lâm phải chủ động chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức truyền thông nhằm bắt kịp xu thế, đảm bảo tính chuyên nghiệp và thống nhất.

3.2. Nâng cao giá trị và sức lan tỏa của tri thức khoa học

Các kết quả nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn đóng vai trò nền tảng trong việc định hướng tư tưởng, nhận thức và dư luận xã hội. Thông qua truyền thông hiệu quả, các thành tựu nghiên cứu và uy tín học thuật của Viện Hàn lâm sẽ được lan tỏa mạnh mẽ, giúp công chúng tiếp cận nguồn tin chính thống, khoa học.

Xuất phát từ thực tiễn, việc ban hành Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giai đoạn 2025–2030” là cần thiết, nhằm xây dựng hệ thống truyền thông của Viện Hàn lâm theo hướng chuyên nghiệp, thích ứng với xu thế truyền thông số và hội nhập quốc tế; bảo đảm tính chủ động, kịp thời và chính xác trong cung cấp thông tin, nâng cao hiệu quả lan tỏa các kết quả nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn; đồng thời khẳng định hình ảnh, uy tín và vai trò của Viện Hàn lâm trong tiến trình phát triển của đất nước.

4. Đối tượng và phạm vi của Đề án

4.1. Đối tượng

Cán bộ, viên chức và người lao động thuộc Viện Hàn lâm; các cơ quan báo chí; cộng đồng khoa học và toàn xã hội.

4.2. Phạm vi

Đề án triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm giai đoạn 2025 – 2030, được thực hiện tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

II. NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm xây dựng và thực hiện Đề án

- Bám sát quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác truyền thông.

- Công tác truyền thông phải luôn đi trước một bước, song hành và gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Viện Hàn lâm. Công tác truyền thông được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, khả thi, góp phần vào kết quả hoạt động, thành tựu chung của hoạt động nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, vai trò của các đơn vị thuộc, trực thuộc Viện Hàn lâm, của viên chức, người lao động trong thực hiện công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác truyền thông, bảo đảm phù hợp với xu thế phát triển của truyền thông trong kỷ nguyên mới.

- Bảo đảm gắn kết chặt chẽ việc triển khai thực hiện Đề án với các chương trình, kế hoạch công tác của Viện Hàn lâm và của từng đơn vị.

2. Mục tiêu của Đề án

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông của Viện Hàn lâm theo hướng chuyên nghiệp, thống nhất chủ động và hiệu quả; lan tỏa kịp thời, chính xác các kết quả nghiên cứu khoa học và hoạt động của Viện Hàn lâm và các đơn vị, góp phần nâng tầm vị thế của Viện Hàn lâm trong nước và quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a) Chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa hệ thống truyền thông của Viện Hàn lâm, trong đó: hoàn thiện cơ chế, quy trình truyền thông thống nhất; 100% đơn vị trực thuộc thực hiện theo định hướng chung.

b) Bảo đảm công khai, minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trong đó: 100% thông tin thuộc phạm vi, trách nhiệm của Viện Hàn lâm được công khai, đăng tải đầy đủ, kịp thời trên các trang thông tin chính thức, bảo đảm tuân thủ Luật Tiếp cận thông tin, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định liên quan.

c) Nâng cao chất lượng và sức lan tỏa nội dung truyền thông khoa học, trong đó: Tăng tối thiểu 30–40% lượng tin, bài chuyên sâu; mức độ tiếp cận, chia sẻ và trích dẫn tăng hàng năm.

d) Đẩy mạnh truyền thông số, đa nền tảng, trong đó: Duy trì hoạt động thường xuyên trên các nền tảng số chủ lực; tỷ lệ sản phẩm truyền thông số hóa, đa phương tiện đạt trên 50%.

đ) Tăng cường truyền thông chính sách, phản hồi và nâng cao uy tín của Viện Hàn lâm, trong đó: 100% vấn đề truyền thông phát sinh được theo dõi, xử lý kịp thời; hình ảnh, vị thế và uy tín của Viện Hàn lâm được cải thiện rõ rệt qua đánh giá định kỳ.

3. Nhiệm vụ của Đề án

3.1. Tuyên truyền, phổ biến và nâng cao nhận thức về truyền thông

Thường xuyên phổ biến, quán triệt các quy định, kế hoạch, văn bản hướng dẫn liên quan đến công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả hoạt động phổ biến, quán triệt các quy định, văn bản định hướng, hướng dẫn liên quan đến công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm được thực hiện đầy đủ, kịp thời.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác truyền thông trong phạm vi thẩm quyền của Viện Hàn lâm và các đơn vị trực thuộc

a) Ban hành Kế hoạch, văn bản hướng dẫn, định hướng nội dung thông tin, truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Kế hoạch, các văn bản định hướng nội dung thực hiện công tác truyền thông được ban hành đảm bảo kịp thời, chất lượng.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Rà soát, sửa đổi Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Quy chế được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Ban hành Quy chế Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Quy chế được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Ban hành Quy chế Hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Quy chế được ban hành.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3.3. Xây dựng chiến lược trọng tâm và kế hoạch truyền thông từng năm và đột xuất

a) Xây dựng kế hoạch truyền thông của từng đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện gắn với chức năng của đơn vị để thông tin kịp thời, đầy đủ tới người dân và xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Kế hoạch truyền thông của các đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Xây dựng kế hoạch truyền thông của Viện Hàn lâm về các nhiệm vụ trọng tâm và nhiệm vụ chính trị được giao từng năm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Kế hoạch truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.4. Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, viên chức tham mưu thực hiện công tác truyền thông tại Viện Hàn lâm và các đơn vị

a) Kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức các đơn vị làm công tác truyền thông; rà soát, bố trí đủ nguồn lực, nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động tham mưu thực hiện công tác truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Ban Tổ chức cán bộ và các đơn vị được phân cấp quản lý cán bộ.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm và các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm có liên quan.
- Sản phẩm: Quyết định kiện toàn tổ chức thực hiện công tác truyền thông.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và những năm tiếp theo.

b) Xây dựng và củng cố mạng lưới cán bộ chủ chốt và viên chức đầu mối được giao nhiệm vụ kiêm nhiệm theo dõi, tham mưu thực hiện công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm.

- Sản phẩm: Danh sách đầu mối truyền thông của các đơn vị.

- Thời gian thực hiện: 2025.

c) Xây dựng và tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức thực hiện công tác truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.

- Đơn vị phối hợp: Ban Tổ chức cán bộ; Ban Tài chính và Quản lý khoa học.

- Sản phẩm: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.5. Phát triển hạ tầng truyền thông số

a) Nâng cấp Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

- Sản phẩm: Giao diện mới với các tính năng hoàn thiện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

b) Chuẩn hóa các Trang thông tin điện tử của từng Viện chuyên ngành về giao diện, cấu trúc nội dung và thống nhất các tiêu chuẩn kỹ thuật theo khung chung của Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm.

- Sản phẩm: 100% Trang thông tin điện tử của từng Viện chuyên ngành theo tiêu chuẩn kỹ thuật và khung chung của Viện Hàn lâm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

c) Phát triển hệ thống nền tảng truyền thông xã hội chính thức để tăng mức độ tiếp cận đa tầng lớp công chúng, quảng bá sâu rộng hình ảnh và các giá trị khoa

học của Viện Hàn lâm, bao gồm: Fanpage Facebook, kênh YouTube, Zalo của Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Thu hút được sự quan tâm của cộng đồng, nâng cao nhận diện thương hiệu và tạo cầu nối giữa khoa học và đời sống xã hội, tăng trưởng 10-15% tương tác/năm.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

d) Xây dựng hệ thống mạng lưới truyền thông mạng xã hội (website, fanpage, group...).

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm; Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Tạo lập địa chỉ các trang mạng xã hội, thành lập các nhóm fanpage và group tuyên truyền qua các nền tảng mạng xã hội.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

3.6. Thiết lập cơ chế theo dõi, cung cấp thông tin cho báo chí, phản hồi và xử lý khủng hoảng truyền thông

a) Theo dõi, tổng hợp, cập nhật kịp thời các thông tin về hoạt động của Viện Hàn lâm qua các loại hình báo chí và mạng xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm có liên quan.
- Sản phẩm: Thông tin được theo dõi hàng ngày đảm bảo tính thời sự, chất lượng; thông tin về hoạt động của Viện Hàn lâm qua các loại hình báo chí và mạng xã hội được cập nhật thường xuyên, kịp thời.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tổ chức họp báo đáp ứng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp thông tin cho báo chí.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Hoạt động cung cấp thông tin chất lượng, hiệu quả.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Kịp thời phản biện, cải chính những thông tin sai lệch được báo chí, dư luận phản ánh liên quan đến Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Các thông tin phản biện, cải chính được đăng tải kịp thời.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.7. Đẩy mạnh hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí trung ương và địa phương

a) Ký kết và khai thác các chương trình hợp tác truyền thông với các cơ quan báo chí chủ lực như Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Báo Pháp luật, Báo VietNamNet,...

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Nhà Xuất bản và Tạp chí Khoa học xã hội, các Tạp chí của các Viện chuyên ngành.
- Sản phẩm: Thỏa thuận hợp tác được ký kết.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026-2030.

b) Tăng cường mối quan hệ hợp tác với các cơ quan báo chí đối với Viện Hàn lâm.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Thu hút 15-20 cơ quan báo chí.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ 02 lần/năm.

c) Phát triển mạng lưới phóng viên theo dõi lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn của Viện Hàn lâm nhằm góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín và sự hiện diện của Viện Hàn lâm trong đời sống khoa học và xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Danh sách 30-50 phóng viên cộng tác.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.8. Đổi mới, đa dạng hóa các loại hình truyền thông

a) Tăng cường ứng dụng các sản phẩm truyền thông đa phương tiện được phát hành định kỳ trên Cổng thông tin điện tử Viện Hàn lâm hoặc các nền tảng xã hội để phổ biến tri thức đến nhiều nhóm đối tượng khác nhau.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Mỗi năm ít nhất 10 sản phẩm.
- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026-2030.

b) Tăng cường truyền thông trực tiếp từ các hội thảo khoa học, họp báo, tọa đàm chuyên đề.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Thông cáo báo chí, tư liệu hình ảnh sự kiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Các Tạp chí của các Viện chuyên ngành mở rộng các chuyên mục phổ biến tri thức nhằm đưa kết quả nghiên cứu đến gần hơn với công chúng.

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Các bài viết về kết quả nghiên cứu đề tài, dự án được đăng tải trên tạp chí, Cổng Thông tin điện tử Viện Hàn lâm và Trang thông tin điện tử của các đơn vị.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.9. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, lưu trữ, tổng hợp toàn bộ các bài viết, video, phỏng vấn liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Hệ thống cơ sở dữ liệu được lưu trữ theo thời gian, loại hình sự kiện.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.10. Giám sát, đánh giá, báo cáo việc thực hiện công tác truyền thông

a) Báo cáo định kỳ về hoạt động truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.

- Sản phẩm: Các báo cáo phản ánh đầy đủ hoạt động của Viện Hàn lâm.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Báo cáo đánh giá giữa kỳ về hoạt động truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Báo cáo hoàn thành đúng hạn.
- Thời gian thực hiện: năm 2027.

c) Báo cáo tổng kết giai đoạn 2025-2030 về hoạt động truyền thông.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng Viện Hàn lâm.
- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm.
- Sản phẩm: Báo cáo tổng kết đầy đủ, đúng hạn.
- Thời gian thực hiện: năm 2030.

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Giải pháp về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền đối với công tác truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm.

4.2. Giải pháp về tổ chức: Rà soát cơ cấu, phân định rõ trách nhiệm của từng đơn vị trong chuỗi truyền thông.

4.3. Giải pháp về công nghệ: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn (Big Data) trong phân tích thông tin truyền thông.

4.4. Giải pháp về nhân lực: Phối hợp đào tạo với Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.

4.5. Giải pháp về tài chính: Bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách thường xuyên và xã hội hóa truyền thông.

4.6. Giải pháp về phối hợp: Tăng cường sự kết nối giữa Viện Hàn lâm và các cơ quan, bộ, ngành, tổ chức quốc tế trong công tác truyền thông.

4.7. Giải pháp về kiểm tra, giám sát: Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ truyền thông.

4.8. Giải pháp về khen thưởng và kỷ luật: Thực hiện kịp thời công tác khen thưởng, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích tích cực trong triển khai công tác truyền thông của đơn vị; đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Văn phòng Viện Hàn lâm là đơn vị đầu mối, chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai nhiệm vụ được nêu trong Đề án; xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ hàng năm thực hiện Đề án và tổ chức triển khai, đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi; sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án; kịp thời đề xuất khen thưởng, tôn vinh các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia, triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ tại Đề án.

1.2. Nhà Xuất bản và Tạp chí Khoa học xã hội, các Tạp chí thuộc các Viện nghiên cứu chuyên ngành và Tạp chí Nhân lực Khoa học xã hội thuộc Học viện Khoa học xã hội thực hiện truyền thông về hoạt động của Viện Hàn lâm trên hệ thống Tạp chí của đơn vị; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, truyền thông để hình thành, phát triển mạng lưới thông tin rộng khắp về hoạt động của Viện Hàn lâm.

1.3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án; thực hiện công tác báo cáo đột xuất hoặc định kỳ về thực hiện Đề án tại đơn vị về Văn phòng Viện Hàn lâm.

1.4. Ban Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Viện Hàn lâm nghiên cứu, đề xuất các hoạt động hợp tác quốc tế và tìm kiếm nguồn kinh phí hỗ trợ cho việc thực hiện Đề án.

1.5. Ban Tài chính và Quản lý khoa học bố trí, phân bổ nguồn kinh phí để phục vụ cho việc triển khai các nhiệm vụ được nêu trong Đề án theo quy định.

1.6. Ban Tổ chức cán bộ chủ trì tổ chức các khóa học liên quan về hoạt động truyền thông và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

1.7. Đoàn Thanh niên Viện Hàn lâm thực hiện tuyên truyền, lan tỏa các thông tin chính thống, kết quả nghiên cứu, hoạt động khoa học, hợp tác quốc tế và đời sống học thuật của Viện Hàn lâm thông qua các nền tảng truyền thông số, mạng xã hội phù hợp với đoàn viên, thanh niên.

2. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

2.1. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng và tổng kết năm, Văn phòng Viện Hàn lâm tổng hợp, đánh giá về việc thực hiện công tác truyền thông để báo cáo Lãnh đạo Viện Hàn lâm.

2.2. Cuối giai đoạn, tổ chức hội nghị đánh giá tổng kết việc thực hiện Đề án.

3. Thời gian thực hiện

3.1. Giai đoạn 2025–2027: Hoàn thiện thể chế, kiện toàn bộ máy nâng cao năng lực cho đội ngũ truyền thông, xây dựng hạ tầng, ứng dụng công nghệ mới, phát triển các nền tảng truyền thông điện tử, theo dõi phản hồi thông tin và mở rộng hợp tác báo chí, đa dạng hóa các hình thức truyền thông,...

3.2. Giai đoạn 2028–2030: Tiếp tục chuẩn hóa chất lượng, đo lường hiệu quả, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác chuyên sâu với các cơ quan báo chí, phát triển nội dung truyền thông nâng cao,...

4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Đề án này được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý hiện hành; đồng thời, tranh thủ tối đa nguồn lực xã hội hóa, vận động tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả. /.





